TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2024/HS-ST
Ngày 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

2. Bà Lê Thị Quỳnh Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Đ – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024; Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 03/2024/QĐ-TA ngày 15/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-HS ngày 28/8/2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Vũ Tuấn A, sinh năm: 2005 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: 646/13 đường C, tổ D, khu phố I, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: I B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K, sinh năm: 1979 và bà Vũ Thùy C, sinh năm: 1981; bị cáo là con lớn trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 19/4/2024, có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Văn B, sinh ngày 29/11/2006 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: tổ A, ấp B, xã P, huyện P, An Giang; chỗ ở: hẻm E P, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo:Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn H, sinh năm: 1988 và bà Hồ Thị G, sinh năm: 1988; bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 17/04/2024, có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Văn B*:

1/ Ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1988 (có mặt); Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Bà Hồ Thị G, sinh năm 1988 (vắng mặt); địa chỉ: xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn B*: Bà Hồ Thị H1– Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 17/4/2024, Huỳnh Văn B cùng Trần Vũ Tuấn A uống cà phê ở khu vực Mũi N, phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đang uống cà phê thì một người tên Q sử dụng M tên "Hi Vân" gọi cho Tuấn A nói Tuấn A đến hẻm F T, phường C, thành phố V để lấy ma tuý đi bán cho khách. Do không có xe nên Tuấn A nhờ Huỳnh Văn B chở đi và thoả thuận khi bán được ma tuý Tuấn A sẽ chia tiền công 200.000 đồng thì B đồng ý. B sử dụng xe mô tô hiệu HONDA BKS: 60Y3-6218 chở Tuấn A đến hẻm F T thì Tuấn A gặp một thanh niên khác không rõ lai lịch đưa một gói nylon bên trong chứa một gói ma tuý khay và bốn viên ma tuý thuốc lắc. Sau đó, B chở Tuấn A đến khu vực chợ L2, thành phố B, để bán ma tuý theo chỉ dẫn của Q. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 17/4/2024, hai đối tượng đang dừng xe chờ ở chợ L2 để bán ma tuý thì lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Khi cơ quan Công an vừa khống chế được Huỳnh Văn B thì Tuấn A đã nhảy xuống xe và bỏ trốn và vứt lại 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt và 04 (bốn) viên nén màu vàng nghi là ma tuý dạng kẹo, khay gần chỗ Huỳnh Văn B đang đứng.

* Đồ vật tài liệu tạm giữ:

- 01 (một) gói nylon dạng túi zip bên trong chứa 01 (một) túi Zip chứa chất kết tinh không màu trong suốt và 04 (bốn) viên nén hình tròn màu vàng có chữ L, V chồng lên nhau.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 60Y3- 6218, số khung: RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh bị hư hỏng.

Ngày 19/4/2024, Trần Vũ Tuấn A đến Công an thành phố B đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma tuý của mình như sau: Tuấn A quen biết Q do đi uống cà phê cùng bạn bè và kết bạn Facebook với nhau. Q thoả thuận với Tuấn A mỗi lần

Tuấn A giúp Q đi bán ma tuý cho khách sẽ được trả công 200.000 đồng. Ngoài lần bị phát hiện vào ngày 17/4/2024, Tuấn A còn giúp Q đi bán ma tuý hai lần khác, cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Ngày 14/4/2024, Q gọi M nói Tuấn A đến khu vực đường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đến điểm hẹn thì có một người lạ mặt đưa ma tuý được quấn trong khẩu trang cho Tuấn A. Theo chỉ dẫn của Q, Tuấn A mang số ma tuý này đến đường X, TP ., BR-VT và tự có người đến lấy số ma tuý.

+ Lần thứ hai: Tối ngày 16/4/2024, Tuấn A cùng Huỳnh Văn B ở thành phố V thì Q tiếp tục nói Tuấn A đến 61 Trần Đồng nhận ma tuý và giao đến hẻm S N, thành phố V. Tuấn A nhờ Huỳnh Văn B chở đến điểm hẹn nhưng không nói cho B biết đi bán ma tuý.

Huỳnh Văn B khai nhận biết Tuấn A đi bán ma tuý nên khoảng vài ngày trước khi bị bắt, B nhắn tin xin Tuấn A cho đi bán ma tuý cùng để kiếm tiền. Bi thừa nhận ngày 16/4/2024 Tuấn A nhờ B chở đến 61 T sau đó đến hẻm S N, thành phố V để lấy tiền. Còn ngày 17/4/2024, là lần đầu tiên B cùng Tuấn A đi bán ma tuý nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Huỳnh Văn B tại hẻm E P, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 19/4/2024 và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Vũ Tuấn A ở I BìnhGiã, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 22/4/2024, không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan. Qua xét nghiệm, Trần Vũ Tuấn A và Huỳnh Văn B dương tính với ma tuý, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 259/KL-KTHS-MT ngày 23/4/2024 của Phòng PC09, Công an tỉnh B-VT kết luận:

- Mẫu A1 (bốn viên nén hình tròn màu vàng có chữ L, V chồng lên nhau) có khối lượng 1,6847 gam, là ma tuý, loại MDMA.

- Mẫu A2 (chất kết tinh không màu trong suốt trong túi zip) có khối lượng 1,6498 gam, là ma tuý, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 171/KL/KTHS-SKSM ngày 31/5/2024 của Phòng PC09, Công an tỉnh B-VT kết luận đối với xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 60Y3-6218, số khung RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571 nguyên thủy.

Ngày 10/7/2024, Phân viện khoa học hình sự tại TP . Hồ Chí Minh-Bộ C1 ban hành kết luận giám định độ tuổi của Huỳnh Văn B: Tại thời điểm giám định (07/2024), B có độ tuổi từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm.

* Vật chứng hiện đang tạm giữ, xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì vụ số 259 ngày 25/4/2024, đóng dấu Phòng K1, công an tỉnh B-VT, có chữ ký của trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M1, Đinh Hữu T.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 60Y3- 6218, số khung: RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571. B khai nhận là xe của B mua lại của một người không rõ lai lịch trên mạng xã hội Facebook, khi mua xe không có Giấy chứng nhận đăng ký xe.

Qua tra cứu xác định:

+ Xe mô tô có biển số 60Y3-6218, có số khung RNRWCH1UM91101694, số máy RNRHA152FMH101694 đăng ký ngày 20/4/2009 (khác với số khung, số máy chiếc xe bị tạm giữ) do Nguyễn Văn L, sinh năm 1982, HKTT : ấp Đ, P, L, Đồng Nai (nay là phường P, TP .) đứng tên chủ sở hữu.

+ Số khung RLHHC08072Y427114 là của xe mô tô có biển số 60F1-106.29 do Trịnh Văn L1, sinh năm 1957, địa chỉ: khu phố E, P.T, TP ., Đồng Nai đứng tên sở hữu. Hiện L1 đã chuyển về sinh sống tại T, TP ., tỉnh Thái Nguyên.

+ Số máy 1P53FMH-81000571 là của xe mô tô biển số 67H6-0468 do Nguyễn Thị Bo B1, địa chỉ: M, T, P, An Giang đứng tên chủ sở hữu.

Cơ quan CSĐT Công an T đã ủy thác điều tra cho Công an huyện P, An Giang, Công an T1, tỉnh Thái Nguyên phối hợp xác minh và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến làm việc. Bi không cung cấp được giấy tờ chứng minh sở hữu hợp pháp của xe mô tô Honđa, BKS 60Y3-6218.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh bị hư hỏng. Bi sử dụng vào mục đích liên lạc cá nhân. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định chuyển những vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTPBR ngày 05/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Trần Vũ Tuấn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự và bị cáo Huỳnh Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Vũ Tuấn A từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, 17, 38, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B từ 22 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Đối với 01 (một) phong bì ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì vụ số 259 ngày 25/4/2024, đóng dấu Phòng K1, công an tỉnh B-VT, có chữ ký của trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M1, Đinh Hữu T, có liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 60Y3- 6218, số khung: RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571, có liên quan đến việc phạm tội có giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, không xác định số IMEI, đã cũ, bị bể nát và hư hỏng của Huỳnh Văn B, có liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy.

Trợ giúp viên pháp lý bà Hồ Thị H1 có ý kiến bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn B như sau: Đồng ý với tội danh truy tố đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bỏ đi từ nhỏ nên sống với cha và ông bà nội nên bị cáo phải bỏ học sớm, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội để đảm bảo lợi ích tốt nhất và nhằm giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ ngày

17/4/2024, Huỳnh Văn B sử dụng xe mô tô hiệu Honda BKS: 60Y3-6218 chở Trần Vũ Tuấn A đến khu vực chợ L2, thành phố B, để bán ma tuý thì bị phát hiện. Số ma túy thu giữ là bốn viên nén hình tròn màu vàng có chữ L, V chồng lên nhau có khối lượng 1,6847 gam, là ma tuý, loại MDMA và chất kết tinh không màu trong suốt trong túi zip có khối lượng 1,6498 gam, là ma tuý, loại Ketamine. Ngoài ra, trước đó, Tuấn A có 02 lần khác bán ma túy cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Ngày 14/4/2024, Q gọi M nói Tuấn A đến khu vực đường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đến điểm hẹn thì có một người lạ mặt đưa ma tuý được quấn trong khẩu trang cho Tuấn A. Theo chỉ dẫn của Q, Tuấn A mang số ma tuý này đến đường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và sẽ có người đến lấy số ma tuý.

+ Lần thứ hai: Tối ngày 16/4/2024, Tuấn A cùng Huỳnh Văn B ở thành phố V thì Q tiếp tục nói Tuấn A đến 61 Trần Đồng nhận ma tuý và giao đến hẻm S N, thành phố V. Tuấn A nhờ Huỳnh Văn B chở đến điểm hẹn nhưng không nói cho B biết đi bán ma tuý.

Hành vi của bị cáo Trần Vũ Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự. Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn B đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Huỳnh Văn B tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 91 và 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tuấn A tự khai nhận về hành vi mua bán trước đó; các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đối với 01 (một) phong bì ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì vụ số 259 ngày 25/4/2024, đóng dấu Phòng K1, công an tỉnh B-VT, có chữ ký của trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M1, Đinh Hữu T, có liên quan đến việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh, không xác định số IMEI, đã cũ, bị bể nát và hư hỏng của Huỳnh Văn B, có liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 60Y3-6218, số khung: RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571, có liên quan đến việc phạm tội có giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ Tuấn A và Huỳnh Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Vũ Tuấn A 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, 38, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ma túy hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì vụ số 259 ngày 25/4/2024, đóng dấu Phòng K1, công an tỉnh B, có chữ ký của trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M1, Đinh Hữu T và 01 (một) điện thoại di động màu xanh, không xác định số IMEI, đã cũ, bị bể nát và hư hỏng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 60Y3- 6218, số khung: RLHHC08072Y427114, số máy: 1P53FMH-81000571.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 117 ngày 05/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Trần Vũ Tuấn A và Huỳnh Văn B phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (18/9/2024) các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Văn B có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai